

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2020

Số: 198/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 32/2020/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020 giữa;

Nguyên đơn: Anh Vũ Quốc N - Sinh năm 1988

Bị đơn: Chị Trần Thị Thu T - Sinh năm 1988

Cùng ĐKKHKT: phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Quốc N và chị Trần Thị Thu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh N, chị T có 02 con chung là Vũ Minh H, sinh ngày 20/11/2013 và Vũ Minh K, sinh ngày 15/8/2017. Sau ly hôn giao cả hai con chung cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng; Chị T có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con cho anh N 3.000.000đồng/tháng (Ba triệu đồng) kể từ tháng 5/2020 cho đến khi cả hai con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị T được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nhà ở chung:* Anh N, chị T không có nên không xét.

- *Các vấn đề khác*: Anh N, chị T không yêu cầu nên không xét.

- *Về án phí*: Anh N, chị T mỗi người phải chịu 75.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm; Chị T phải chịu 150.000đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận sự tự nguyện của anh N nộp thay cả phần án phí cho chị T. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp theo biên lai số 0006749 ngày 10/01/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thoa

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà nội, ngày 07 tháng 5 năm 2020

Số: 198/2020/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 32/2020/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020 về việc “Xin ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Quốc N - Sinh năm 1988

Bị đơn: Chị Trần Thị Thu T - Sinh năm 1988

Cùng ĐKKHKT: Số 2, ngách 76/72, Ngõ 72, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Vũ Quốc N và chị Trần Thị Thu T thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh N, chị T có 02 con chung là Vũ Minh H, sinh ngày 20/11/2013 và Vũ Minh K, sinh ngày 15/8/2017. Sau ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận anh N trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, chị T cấp dưỡng tiền nuôi con cho anh N 3.000.000đồng/tháng cho đến khi cả hai con chung trưởng thành 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh N, chị T xác nhận không có.

[4] Các vấn đề khác: Anh N, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Anh N, chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Chị T phải chịu án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; Anh N tự nguyện nộp thay toàn bộ phần án phí cho Trang.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **2. 3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân;
- Nơi cấp ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thoa